TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ** TỈNH THỪA THIÊN HUẾ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2019/ QĐST-HNGĐ	*Hương Trà, ngày 03 tháng 05 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 32/2019/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị Thanh Tr, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn Th, xã H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Anh Nguyễn T, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn Th, xã H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị Thanh Tr, sinh năm 1980 và anh Nguyễn T, sinh năm 1972.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao 03 cháu Nguyễn Văn T, sinh ngày 17/01/2008; Nguyễn Văn T1, sinh ngày 09/10/2009; Nguyễn Văn Tr, sinh ngày 25/7/2012 cho chị Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi; anh T cấp dưỡng cho con mỗi tháng 1 mỗi cháu là 600.000 đồng kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung:

Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Võ Thị Thanh Tr và anh Nguyễn T như sau:

+ Chị Võ Thị Thanh Tr được quyền sử dụng đất tại thửa đất số 22, Bản vẽ QH phê duyệt ngày 06/7/2012; địa chỉ: Thôn Th, xã H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; diện tích 175m^2 ; được UBND thị xã Hương Trà cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn T, và bà Võ Thị Thanh Tr vào ngày 24/8/2015.

+ Anh Nguyễn T được quyền sử dụng đất và quyền sở hữu ngôi nhà cấp 4 tại thửa đất số 72; tờ bản đồ số 61; địa chỉ: Thôn Th, xã H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên

Huế; diện tích 94m^2; được UBND thị xã Hương Trà cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn T3 và bà Huỳnh Thị H ngày 24/8/2015; được điều chỉnh: Tặng QSD đất cho ông Nguyễn T và bà Võ Thị Thanh Tr vào ngày 03/7/2015.

- Về nợ chung: Không có ai yêu cầu nên Toà án không giải quyết.

- Về án phí: Công nhận sự tự nguyện của chị Võ Thị Thanh Tr chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 7443 ngày 14/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Trà. Chị Võ Thị Thanh Tr đã nộp đủ án phí.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không chịu thi hành các khoản tiền nói trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh TT. Huế;*
- *VKSND TX. H;*
- *Chi cục THADS TX. H;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã H;*
- *Lưu dán;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Lê Hữu Nam